

Số: 05/KH-MNYATM

Ya Tờ Mốt, ngày 25 tháng 9 năm 2022.

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIẢI ĐOẠN 2022 - 2027 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ:

- Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019; Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Quyết định số 1065/QĐ-BGDĐT ngày 19/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018 – 2025;

- Căn cứ thông tư 52/2020/TT-BGD&ĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường mầm non;

- Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

- Thông tư 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

- Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 11/01/2022 của Hội đồng nhân dân xã Ya Tờ Mốt về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng – an ninh và xây dựng chính quyền năm 2022;

- Căn cứ đặc điểm tình hình của trường và địa phương;

Trường Mầm non Ya Tờ Mốt xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2022-2027 và tầm nhìn đến năm 2030 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình kinh tế-xã hội địa phương:

Xã Ya Tờ Mốt được tách ra từ xã Ea Bung ngày 07/10/1995 theo Nghị định số 61/NĐ-CP. Diện tích tự nhiên là 18.200 ha. phía đông giáp xã Ea Rôk và xã Ea Lê; phía tây giáp xã Ea Bung và Biên giới Việt Nam – Campuchia; phía Nam giáp xã Ea

Bung; phía Bắc giáp xã Ea Rôk. Đến tháng 7/2006 theo Nghị định số 47/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ đã tách đơn vị hành chính mới, xã Ya Tờ Mốt được chia tách thành 02 xã (xã Ya Tờ Mốt và xã Ia Rvê). Hiện nay xã đã dồn từ 16 thôn còn 06 thôn, diện tích tự nhiên 9.222 ha, dân số 1.614 hộ, 5.517 khẩu, có 15 dân tộc anh em cùng sinh sống gồm Kinh, Thái, Mương, Nùng, Dao, Tày, Thổ, Mán, Cao Lan, Êđê, Kơ Me, Ja Rai, Sách, Rơ Ngao, H' Mông.

Cơ cấu ngành nghề chủ yếu là phát triển về nông nghiệp lúa nước, cây thuốc lá và một số loại cây ngắn ngày như mía, dưa hấu, khoai mì và các loại cây ăn trái...

Mặc dù xã có diện tích đất sản xuất lớn, nhưng khí hậu khắc nghiệt, đất đai khô cằn, tình trạng được mùa mất giá, được giá mất mùa diễn ra thường xuyên nên đời sống bà con còn gặp nhiều khó khăn, tỉ lệ hộ nghèo khá cao.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát kịp thời của Đảng ủy, HĐND, UBND đã điều hành cụ thể trên từng mặt công tác, từng lĩnh vực kinh tế - xã hội. Cùng với các cơ quan khối đoàn thể động viên tinh thần của toàn dân thi đua lao động sản xuất để hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra.

2. Tình hình nhà trường:

Trường MN Ya Tờ Mốt nằm trên địa bàn xã Ya Tờ Mốt thuộc huyện Ea Súp, đây là một xã vùng đặc biệt khó khăn của huyện. Trường chính thức thành lập năm 1993, tiền thân là trường MN Ea Bung, năm 1997 được tách riêng và là một bộ phận của trường TH Nguyễn Đức Cảnh, năm 2002 được chính thức thành lập và có tên gọi trường MN Ya Tờ Mốt theo Quyết định số 432/QĐ - UBND, ngày 05 tháng 8 năm 2002 của UBND huyện Ea Súp, những năm đầu trường có quy mô từ 10 lớp, các lớp nằm rải rác trong thôn, học 1 buổi/ngày và 100% là lớp ghép 3 độ tuổi, cơ sở vật chất nghèo nàn thiếu thốn, phòng học chủ yếu tạm bợ bằng bìa, ván gỗ.

Trải qua 29 năm hình thành và phát triển, được sự quan tâm đầu tư về mọi mặt của Huyện Ủy, Ủy ban nhân dân huyện Ea Súp và các ngành chức năng, đến nay, trường đã có CSVC khang trang với 10 phòng học, 2 phòng hiệu bộ, 1 văn phòng có thiết bị họp trực tuyến, 2 bếp ăn một chiều, có sân vườn, cây hoa, cây cảnh, khu vui chơi xanh sạch đẹp, trụ sở chính đặt tại thôn 2 xã Ya Tờ Mốt, điểm lẻ đặt tại thôn 9, hiện đang được đầu tư xây dựng các hạng mục công trình theo hướng huấn hóa, hiện đại hóa trên tinh thần NQ số 26/HĐND tỉnh Đak Lak đáp ứng cho yêu cầu dạy và học của nhà trường.

2.1. Điểm mạnh

- Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

+ Về đội ngũ cán bộ quản lý: Gồm 03 đ/c (01 hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng). Trình độ đại học: 03; Tin học trình độ A: 01; Tin học căn bản: 02; Trình độ ngoại ngữ B: 02. Trung cấp lý luận chính trị: 03. Phần đầu đến cuối năm 2022 có thêm 01 giáo viên có trình độ Trung cấp LLCT.

Đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo; Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế; Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới, sáng tạo; Luôn chú trọng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có tay nghề cao hơn, kinh nghiệm trong công tác, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ. Có tinh thần trách nhiệm trong công việc, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có uy tín trong ngành và xã hội, được giáo viên, nhân viên trong trường và nhân dân địa phương tin nhiệm, luôn được xếp loại danh hiệu lao động tiên tiến nhiều năm liền và đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

+ Về đội ngũ giáo viên: Tổng số giáo viên: 22 đ/c. Về trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%, đạt trên chuẩn 94.45%, cụ thể: 21 đại học, 01 trung cấp; về trình độ ngoại ngữ đạt 21/22 đ/c có trình độ tiếng Anh B; tin học trình độ ứng dụng căn bản 21/22 đ/c đạt tỷ lệ 94.45%.

Đội ngũ giáo viên năng động, sáng tạo, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, có trách nhiệm luôn thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và tổ chức các hoạt động, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, xây dựng nhà trường ngày một phát triển.

+ Về đội ngũ nhân viên: Tổng số: 05 người, Trong đó: 01 Kế toán; 01 Bảo vệ, 03 nhân viên cấp dưỡng (hợp đồng lao động theo Nghị định 68-NĐ/CP).

Đội ngũ nhân viên nhà rất nhiệt tình, năng nổ trong công việc, luôn thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

- Về chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ:

Tổng số học sinh năm 2022 – 2023: Toàn trường: 268/371, tỉ lệ huy động đạt 89.89%. Trong đó: Mẫu giáo: 245/256, tỉ lệ huy động đạt 95.70% độ tuổi (Mầm: 2 lớp = 76 trẻ; Chồi: 4 lớp = 81 trẻ; Lá: 3 lớp = 88 trẻ); Nhà trẻ: 23/115, tỉ lệ huy động đạt 20% độ tuổi.

Tổ chức thực hiện tốt Chương trình GDMN theo hướng phát triển chủ đề phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường và khả năng nhận thức của trẻ. Triển khai thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2020-2025”; xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực luôn

chú trọng xây dựng môi trường giáo dục bên trong và bên ngoài lớp, tận dụng môi trường sẵn có tại đơn vị để thực hiện, đặc biệt khai thác, sử dụng môi trường thiết bị, đồ dùng - đồ chơi trong lớp và ngoài sân rất tốt. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ”.

100% trẻ được ăn đủ các nhóm thực phẩm và đảm bảo nhu cầu năng lượng khẩu phần ăn tại trường đạt từ 60-70% calo/ngày.

Nhà trường thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch và các biện pháp phòng bệnh, phòng dịch đặc biệt là phòng bệnh sốt xuất huyết, tay-chân-miệng và Covid-19 cho trẻ,...

Tỷ lệ SDD giảm còn dưới 6%; tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đến cuối năm đạt trên 90%. Tỷ lệ học sinh khối Lá hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%

100% các lớp mẫu giáo 5 tuổi được trang bị đủ đồ dùng dạy học, đồ chơi theo quy định. 100% trẻ mẫu giáo và trẻ nhà trẻ được thực hiện đánh giá sự phát triển theo quy định; 100% trẻ 5 tuổi được đánh giá theo Bộ chuẩn

Duy trì và đảm bảo tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 97% đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi (đảm bảo so với quy định)

90% trẻ được giáo dục kỹ năng sống, lao động tự phục vụ. Trong đó trẻ 5 tuổi đạt 100%.

- Về cơ sở vật chất; thiết bị đồ dùng đồ chơi.

+ Diện tích khuôn viên: Nhà trường gồm có 2 điểm trường với tổng diện tích là 4.410.7m², bình quân tối thiểu 16.836m² /trẻ, diện tích khu đất xây dựng 495m² , diện tích sàn xây dựng bình quân tối thiểu cho một trẻ 1.88 m² bảo theo quy định;

+ Phòng học: Có 10 phòng học đều bán kiên cố; 01 phòng hội họp; 01 phòng hiệu trưởng; 01 phòng hiệu phó; 01 phòng nhân viên; 02 bếp ăn.

+ Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi: Các nhóm, lớp có tương đối đầy đủ các trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi theo quy định.

+ Sân chơi: Ở trường chính có diện tích khoảng 590m² được quy hoạch gọn gàng, có tường rào bao quanh, có khu vườn cổ tích cho trẻ trải nghiệm, có các đồ chơi ngoài trời cho trẻ hoạt động. Cảnh quan sư phạm khá tốt, có nhiều cây xanh bóng mát đảm bảo tốt cho các hoạt động học và hoạt động vui chơi của trẻ.

- Tài chính.

Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động hành chính, tài chính. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý. Quan hệ công tác, lễ lối làm việc trong nhà trường có nề nếp.

Thực hiện tốt việc bảo quản tài sản của trường, nâng cao việc sử dụng tài sản, cơ sở vật chất, thực hiện tốt công tác kiểm kê tài sản, có đầy đủ sổ theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

Trường thực hiện tốt công tác Dân chủ hoá và công khai hoá trong mọi hoạt động nhất là kế hoạch phát triển, công tác Thi đua, các chế độ chính sách, công tác đào tạo, bồi dưỡng.

Công tác xã hội hoá giáo dục ở nhà trường luôn được phụ huynh ủng hộ khi kêu gọi. Ban đại diện Cha mẹ học sinh của trường luôn quan tâm, hỗ trợ tích cực cho mọi hoạt động của nhà trường trong từng năm học.

- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu.

Nhà trường lập kế hoạch hoạt động khoa học, cụ thể, rõ ràng, có tính khả thi, thực hiện đúng tiến độ. Chỉ đạo các đoàn thể, tổ khối xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt.

Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên theo qui định của Điều lệ Trường Mầm non và Pháp lệnh Cán bộ Công chức.

Tổ chức hoạt động có nề nếp theo kế hoạch, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của cấp trên. Thực hiện tốt Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT quy định và thực hiện tốt các chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, “Giáo dục phát triển vận động cho trẻ”, không cắt xén chương trình.

Trong nhiều năm hoạt động và nỗ lực phấn đấu của đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên đã đi vào ổn định, đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên nhiệt tình, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy; Hội đồng sư phạm đoàn kết, có ý thức xây dựng tập thể vững mạnh, thực hiện kỷ cương, hiệu quả giảng dạy và giáo dục ngày một nâng lên, kết quả về phát triển giáo dục của nhà trường xứng đáng với trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Môi trường giáo dục.

Mọi hoạt động của nhà trường đều có sự phối kết hợp giữa Ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường, nhằm tuyên truyền kịp thời những kiến thức về nuôi dạy trẻ cho cha mẹ học sinh và cộng đồng; đồng thời duy trì thông báo giữa nhà trường và cha mẹ học sinh qua bản tin trường lớp của trường để mang lại hiệu quả giáo dục cao.

Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà

trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng của hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Ứng dụng CNTT.

Ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa CSDL ngành và dữ liệu PCGD-XMC.

Khai thác các trang mạng xã hội như lập nhóm Zalo, Facebook để hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ trẻ trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

2.2. Điểm yếu:

- Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Một vài giáo viên do điều kiện tuổi tác nên việc tiếp cận đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế. Công tác chăm sóc giáo dục trẻ và tổ chức các hoạt động chưa linh hoạt, sáng tạo.

- Về chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ:

Tỷ lệ nhỏ trẻ chưa mạnh dạn tự tin, khả năng giao tiếp chưa tốt. Tỷ lệ chuyên cần các tháng chưa ổn định, nhất là vào thời điểm giao mùa và dịch bệnh.

Công tác huy động trẻ trong độ tuổi từ 0-5 tuổi đạt chỉ tiêu đề ra nhưng độ tuổi nhà trẻ ra lớp còn ít do không được tăng số lớp theo chỉ tiêu biên chế đã được cấp trên duyệt.

- Về cơ sở vật chất:

Tại điểm trường thôn 9 có 02 phòng học khá chật chội, sơn tường trong và ngoài lớp bị bong tróc nên mất thẩm mỹ, chưa có nhà để xe cho CB, GV, các công trình hiện đang xây dựng dang dở, dự kiến năm học 2023-2024 mới đưa vào sử dụng nên hiện tại sân lầy lội, hàng rào, cổng trường tạm bợ, môi trường chưa xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Tại trường chính thiết kế vị trí xây dựng các phòng học, phòng làm việc không hợp lý nên khoảng sân để sử dụng chưa rộng, sân trường bị nứt nẻ, sụt lún, ẩm thấp cần cải tạo, nâng cấp, khu vui chơi có thiết bị đồ chơi ngoài trời chưa có mái hiên tránh nắng mưa bảo vệ sức khỏe của trẻ.

Nhà trường còn thiếu phòng học làm quen tiếng Anh- CNTT cho trẻ; phòng thể chất; phòng âm nhạc, phương tiện phát triển vận động cho trẻ.

Nhiều thiết bị, đồ chơi ngoài trời bị hư hỏng, gãy, sắp xếp chưa được tiện cho trẻ sử dụng, vui chơi,...

- Tài chính,

Tài chính chủ yếu từ nguồn ngân sách nhà nước; nguồn xã hội hóa tại địa phương còn hạn chế.

- *Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu.*

Xây dựng hệ thống thư viện điện tử, khai thác dữ liệu khoa học và công nghệ tiên tiến phục vụ hoạt động quản lý và nuôi dạy trẻ đã được áp dụng nhưng chưa chuyên sâu.

- *Môi trường giáo dục.*

Thực hiện các chương trình tham quan, học tập cho cán bộ quản lý, giáo viên tại các trường có nền giáo dục tiên tiến, các hoạt động giao lưu với các trường học trong huyện, tỉnh còn hạn chế do kinh phí hạn hẹp và tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, Ban đại diện cha mẹ học sinh đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường còn ở mức thấp.

- *Ứng dụng CNTT.*

Một số cán bộ, giáo viên trình độ sử dụng CNTT còn hạn chế.

3. Thời cơ:

- Phòng GDĐT, cấp ủy Đảng, UBND địa phương quan tâm, hỗ trợ.

- Văn bản của Phòng GDĐT về việc thực hiện các chế độ, chính sách, qui định chuyên môn phù hợp.

- CNTT phát triển tạo được môi trường thông tin đa chiều, phong phú, tạo điều kiện tốt cho việc ứng dụng đổi mới công tác quản lý và hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Các chủ trương tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên đã có những tác động tích cực.

- Các tổ chức đoàn thể xã hội, Ban đại diện CMHS có nhiều hỗ trợ cho hoạt động nhà trường. Cha mẹ trẻ có vai trò, trách nhiệm tham gia xây dựng và phát triển nhà trường.

- Việc thực hiện cơ chế tự chủ về tổ chức, tài chính ổn định.

- Tình hình kinh tế của địa phương ngày càng phát triển, phụ huynh có việc làm ổn định, kinh tế của các gia đình ngày càng được nâng cao.

- Được Chính phủ quan tâm hỗ trợ Chi phí học tập và ăn trưa cho học sinh thuộc vùng khó khăn làm giảm áp lực đóng góp cho phụ huynh và tạo động lực cho phụ huynh cho trẻ đi học.

4. Thách thức:

- Yêu cầu về chất lượng giáo dục mầm non ngày càng cao. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục như việc tiếp cận các phương pháp giáo dục tiên tiến và áp dụng vào chương trình dạy và

học. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm dạy học đòi hỏi giáo viên phải có trình độ cao về tin học.

- Yêu cầu của xã hội và cha mẹ trẻ ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập.

- Yêu cầu về trang thiết bị đồ dùng dạy học cơ sở vật chất, nhân lực phục vụ cho chăm sóc giáo dục trẻ nhiều, nhưng kinh phí có hạn.

- Trong điều kiện ngân sách hạn hẹp, các nguồn lực tài trợ từ xã hội không đáng kể, nỗi lo phòng học, sân chơi dần xuống cấp, thiếu các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ dẫn đến khó giữ chuẩn hoặc nâng chuẩn.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên:

Xây dựng nhà trường thực sự là một trường trọng điểm chất lượng cao gắn với kế hoạch xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng mức 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên; nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ cho cán bộ, giáo viên.

Đổi mới công tác quản lý, áp dụng có hiệu quả các bộ chuẩn vào việc đánh giá Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

Nâng cao hơn nữa chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục học sinh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. Phân đấu tăng tỷ lệ trẻ phát triển bình thường trên 90%. Tiếp tục thực hiện tốt công tác phổ cập trẻ 5 tuổi.

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ, lấy trẻ làm trung tâm và đánh giá sự phát triển của trẻ theo 5 lĩnh vực. Đổi mới công tác giáo dục, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống, lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Luật an toàn giao thông cho trẻ.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy – học và công tác quản lý tốt hơn.

Xây dựng cơ sở vật chất, tích cực thực hiện công tác tham mưu có hiệu quả để phấn đấu trường đạt kiểm định chất lượng mức 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2027 và duy trì bền vững đến năm 2030.

Xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC CỦA NHÀ TRƯỜNG ĐẾN NĂM 2027

1. Tầm nhìn:

Trường Mầm non Ya Tờ Mốt trở thành một ngôi trường có chất lượng về chăm sóc- giáo dục trẻ là môi trường giáo dục đáng tin cậy của các bậc phụ huynh và là nơi

đào tạo những con người mạnh khỏe về thể chất, mạnh mẽ về trí lực. Ở đây trẻ được học tập và rèn luyện, giáo viên năng động, tự tin và luôn có khát vọng vươn lên.

2. Sứ mệnh:

Tạo dựng một môi trường giáo dục, học tập thân thiện, có nề nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao, biết sáng tạo trong tổ chức các hoạt động, để mỗi trẻ đều được trải nghiệm, có cơ hội phát triển về tư duy và năng lực một cách toàn diện.

3. Hệ thống giá trị cốt lõi:

- Đối với CBQL là: Uy tín - Năng động - Chất lượng - Hiệu quả
- Đối với GV- NV: Thân thiện - Trách nhiệm - Trung thực - Năng động - Sáng tạo

- Đối với trẻ: Lễ phép - Mạnh dạn - Tự tin - Tích cực

4. Mục tiêu chiến lược

4.1. Mục tiêu chung:

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

- Mục tiêu ngắn hạn: Đến năm 2025, Trường Mầm non Ya Tờ Một phấn đấu đạt mục tiêu đăng ký đánh giá ngoài kiểm định chất lượng trường mầm non mức 3 và được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Mục tiêu dài hạn: Tầm nhìn đến năm 2030, có 50% trẻ nhà trẻ ra lớp, 100% trẻ trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục phát triển bền vững được khẳng định và luôn đứng hàng đầu trong huyện.

4.2. Mục tiêu cụ thể.

a. Quy mô phát triển số lượng.

Năm học	Tổng số		Chia ra							
	Số lớp	Số trẻ	Nhà trẻ		3-4 tuổi		4-5 tuổi		5-6 tuổi	
			Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ
2022-2023	10	268	1	23	2	76	4	81	3	88
2023-2024	10	275	1	25	3	78	3	82	3	90

2024-2025	10	280	1	25	3	79	3	83	3	93
2025-2026	11	300	2	40	3	80	3	85	3	95
2026-2027	12	312	2	40	3	85	4	90	3	97
2027-2028	12	347	2	45	3	97	3	95	4	110
2028-2029	13	370	3	50	3	105	3	100	4	115
2029-2030	13	400	3	60	3	110	3	110	4	120

b. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục:

Tỷ lệ SDD giảm hàng năm 1%

Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt 90% - 95%; 100% trẻ được theo dõi biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ.

Tỷ lệ chuyên cần đạt 95% trở lên; Tỷ lệ học sinh khối Lá hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100% và thực hiện tốt Giáo dục Phổ cập mầm non trẻ 5 tuổi.

100% nhóm lớp thực hiện tốt Chương trình Giáo dục mầm non và thực hiện tốt các chuyên đề trong mỗi năm học

98 – 100 % trẻ nắm được các kỹ năng thông qua các hoạt động theo từng chủ đề.

100% trẻ được đánh giá và đạt các chỉ số cuối độ tuổi 98- 100%.

c. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên:

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành		
	Giai đoạn 1 (từ 2022 đến 2025)	Giai đoạn 2 (từ 2025 đến 2027)	Giai đoạn 3 (từ 2027 đến 2030)
Tổng số CB,GV,NV:	30	32	34
- Cán bộ quản lý:	03	03	03
- Giáo viên:	22	24	26
- Nhân viên:	5	5	5
Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (CBQL, GV):	25	27	29

- Cao đẳng:	0 %	0	0
- Đại học:	24/25 = 95%	25/27 = 93%	27/29 = 93%
- Trên đại học:	0	0	0
Trình độ LLCT:			
- Trung cấp LLCT:	4/25 = 16%	5/27 = 18.5%	6/29 = 20.6%
- Cao cấp LLCT:	0	0	0
Trình độ Ngoại ngữ:	24/25 = 96%	25/27 = 92.6%	27/29 = 93%
Trình độ tin học:	25/25 = 100%	27/27 = 100%	29/29 = 100%
Đảng viên:	17/30 = 56,6%	20/32 = 62,5%	24/34 = 70,5%
Đánh giá chuẩn HT, PHT, GV			
- Loại tốt:	21/25 = 84%	22/27 = 81,4%	24/29 = 82,7%
- Loại khá:	4/25 = 16%	5/27 = 18,5%	5/29 = 17,2%
- Loại đạt yêu cầu:	0	0	0
GVDG cấp trường:	22/22=100%	24/24=100%	26/26=100
GVDG cấp huyện:	4/22=22.7%	5/24=20.8	6/26=23%
GVDG cấp tỉnh:	2/22=9.1%	3/24=12.5%	3/26=11.5%

d. Cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học, môi trường:

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành		
	Giai đoạn 1 (từ 2022 đến 2025)	Giai đoạn 2 (từ 2025 đến 2027)	Giai đoạn 3 (từ 2027 đến 2030)
Tổng số phòng học:	10	12	13
Tổng số phòng chức năng:	0	2	3
Số công trình vệ sinh của trẻ:	10	12	13
Số công trình vệ sinh của giáo viên:	4	4	5

* Thiết bị dạy học:			
- Máy tính	3	3	4
- Máy in	0	0	0
- Ti vi	2	5	13
- Laptop	1	1	1
- Máy chiếu	0	0	1
* Đồ dùng đồ chơi:			
- Tham mưu với Sở GDĐT, UBND huyện đầu tư thiết bị CSND, GD, đồ chơi hiện đại			
- Mua sắm đồ dùng đồ chơi theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT, bổ sung thiết bị hiện đại cho các lớp	3 lớp	5 lớp	13 lớp

e. Công tác xã hội hóa giáo dục:

Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, phấn đấu hàng năm huy động các mạnh thường quân hỗ trợ cho các phong trào của nhà trường, tu sửa các công trình trường học, mua sắm trang thiết bị, hỗ trợ phát thưởng cuối năm.

f. Trường chuẩn quốc gia và Kiểm định chất lượng giáo dục:

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành		
	Giai đoạn 1	Giai đoạn 2	Giai đoạn 3
Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự đánh giá theo TT 19/2018/TT-BGDĐT.	2022	2027	2030
Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, theo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 2	0	2027	
Đăng ký đánh giá ngoài	0	2027	

IV. GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Thể chế và chính sách:

Nhà trường coi việc củng cố, phát triển đội ngũ giáo viên là yếu tố mang tính quyết định. Lấy việc hiện đại hóa hạ tầng giáo dục, chuyển đổi số, tăng cường tự chủ trong giáo dục, tăng cường dân chủ trong môi trường học đường, tăng cường yếu tố văn hóa trong nhà trường và thu hút các nguồn lực cho giáo dục là những giải pháp cần đẩy mạnh trong thời gian sắp tới.

2. Tổ chức bộ máy:

*** Tổ chức và quản lý nhà trường:**

- Thực hiện đổi mới công tác quản lý đáp ứng yêu cầu mới. Không ngừng nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và quản lý.

- Quản lý bằng kế hoạch, bằng kiểm tra nội bộ và bằng thi đua. Tổ chức thực hiện và phát huy hiệu quả công tác tự đánh giá theo qui định. Phát huy tinh thần dân chủ; thực hiện công khai, minh bạch mọi hoạt động.

- Quản lý lấy hiệu quả làm mục tiêu theo tinh thần gọn nhẹ, tập trung, đúng qui định. Giảm hội họp mang tính chất thông tin, tăng cường thông tin và báo cáo bằng văn bản, trao đổi thông tin qua mạng Internet.

*** Xây dựng và phát triển đội ngũ:**

Tham mưu với các cấp tuyển chọn đội ngũ CBQL, GV đủ về số lượng, đảm bảo về tiêu chuẩn, nhà trường căn cứ vào số học sinh, số nhóm lớp của trường trong từng năm học để có kế hoạch đề nghị cấp trên tuyển chọn, bổ sung cho nhà trường đủ cán bộ, giáo viên theo quy định.

Tiến hành rà soát, phân loại trình độ của đội ngũ cán bộ, giáo viên và có kế hoạch đưa đi đào tạo để nâng cao trình độ chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

3. Bồi dưỡng đội ngũ:

Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức, chính trị tốt, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Phân đấu “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương về đạo đức và sáng tạo*”.

Xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên trong năm học 2022-2025 và những giai đoạn tiếp theo

Cụ thể: Đối với năm học 2022-2023: Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng và các tổ trưởng chuyên môn bàn bạc thống nhất xây dựng kế hoạch bồi dưỡng các phẩm chất, năng lực nghề nghiệp cần thiết cho giáo viên để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Sau đó nhà trường, các tổ chuyên môn và tự các cá nhân đánh giá việc phát triển năng lực của giáo viên thông qua các mục tiêu và kế hoạch đã xây dựng.

Nhà trường xây dựng nội dung bồi dưỡng năng lực cho giáo viên thông qua các tiêu chí đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo thông tư 26/2018/TT – BGDDT.

Người phụ trách: Chi bộ, Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn

4. Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ:

Với mục tiêu, lấy trẻ làm trung tâm nhà trường tạo điều kiện tốt nhất để trẻ được chủ động, sáng tạo, tư duy tích cực trong các hoạt động, góp phần phát triển toàn diện các kỹ năng theo chuẩn chương trình GDMN. Tăng cường cho trẻ tham gia các trò chơi vận động, trò chơi dân gian ở ngoài trời nhằm phát triển thể chất cho trẻ; chú trọng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, quản lý chặt chẽ chế độ ăn, nghỉ tại trường của trẻ và thực hiện việc cân, đo, theo dõi biểu đồ nhằm phát hiện trẻ bị suy dinh dưỡng hoặc béo phì để kịp thời thông báo với phụ huynh và có biện pháp chăm sóc phù hợp, 100% trẻ được theo dõi, phối hợp với trạm y tế xã khám sức khỏe định kỳ và theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho các cháu theo quy định. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi; nâng cao chất lượng phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

5. Cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học, môi trường:

- Bảo quản và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất và các trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi để phục vụ cho hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục khác.
- Lưu trữ các hồ sơ, sổ sách về cơ sở vật chất đầy đủ và khoa học.
- Xây dựng kế hoạch cải tạo, nâng cấp phòng học và các phòng chức năng.
- Huy động các nguồn lực ngân sách và ngoài ngân sách xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đạt chuẩn quốc gia.
- Đảm bảo 50% diện tích sân trường có sân cỏ.
- Dự kiến đầu tư mua mới đồ dùng đồ chơi phát triển trí tuệ trong các góc chơi cho trẻ.
- Đảm bảo trang thiết bị đồng bộ phục vụ công tác CSGD trẻ.

Bộ phận: BGH

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng.

6. Công tác tài chính.

- Hiệu trưởng, kế toán xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý; huy động và sử dụng các nguồn vốn đảm bảo minh bạch và công khai. Huy động mọi nguồn lực:

+ Nguồn lực tài chính:

- Ngân sách Nhà nước. Học phí (Theo quy định hàng năm)

- Ngoài ngân sách: các khoản thu thỏa thuận
- + Nguồn lực vật chất và đầu tư khác: (nếu có)
- + Lập kế hoạch tài chính, dự toán kinh phí năm và tham mưu với UBND – Phòng tài chính - PGDĐT huyện phân bổ nguồn kinh phí.
- + Thống nhất với Ban đại diện cha mẹ học sinh các khoản thu và chi cho hoạt động giáo dục nhằm phát triển nhà trường.
- + Gửi thư ngỏ, thành lập đoàn vận động quỹ gồm Ban giám hiệu, Công đoàn, Ban đại diện cha mẹ học sinh, một số cha mẹ học sinh có uy tín hoặc có kinh tế khá lập chương trình vận động quỹ hàng năm và đến các cơ quan, xí nghiệp, trang trại, để vận động nguồn quỹ.
- Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính, hạch toán minh bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính.
- Tuyên truyền công tác XHH theo đúng quy định của pháp luật nhằm tăng cường các nguồn lực đầu tư cho GD; tài trợ, quà tặng (theo đúng tính chất tự nguyện của cá nhân, tổ chức tài trợ đóng góp).

Người phụ trách: Ban giám hiệu, BCH Công đoàn, Ban CMHS...

7. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tăng cường UDCNTT trong công tác dạy học và quản lý.

- Xây dựng và thường xuyên sử dụng hệ thống thông tin qua mạng. Khai thác có hiệu quả các phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành, kiểm định chất lượng giáo dục...
- Củng cố, duy trì trang Web của trường để tạo hệ thống tương tác trên diễn đàn điện tử cho phép tăng cường liên lạc, trao đổi giữa giáo viên - giáo viên, giáo viên – cha mẹ trẻ...

8. Quan hệ với cộng đồng:

Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường như Hội khuyến học, Hội CMHS, các lực lượng giáo dục, các đơn vị kết nghĩa hỗ trợ, ủng hộ sự nghiệp giáo dục của đơn vị nhằm nâng cao chất lượng của hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

9. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu:

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.
- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, công nhân viên và phụ huynh học sinh.
- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược.

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ, chính quyền địa phương và các tổ chức ban ngành, đoàn thể, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Lộ trình, kinh phí thực hiện kế hoạch chiến lược

* **Năm học 2022 - 2023:** Duy trì chất lượng giáo dục, tạo cảnh quan môi trường, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2, trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

* **Năm học 2023 - 2024:** Chuyển địa điểm trường chính vào điểm trường thôn 9, tham mưu xin kinh phí cùng với nguồn ngân sách và xã hội hóa để làm mái che khu vui chơi cho trẻ, tiến hành trồng cây xanh, cây cảnh theo thiết kế sân vườn trường đẹp, sinh động.

* **Năm học 2024 - 2025:** Tiếp tục tham mưu xin xây sân khấu, làm nhà để xe cho CB GVNV, làm mái che khu vui chơi cho trẻ.

* **Năm học 2025 – 2026:** Nâng cao chất lượng CS GD trẻ, tăng cường bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, hoàn thiện cơ sở vật chất theo chuẩn mới.

* **Năm học 2026 - 2027:** Tham mưu xây dựng các phòng chức năng theo hướng hiện đại hóa, tạo cảnh quan môi trường, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

* **Tầm nhìn đến năm 2030:** Giữ vững chất lượng, đảm bảo thương hiệu nhà trường.

3. Trách nhiệm của các bộ phận có liên quan

3.1. Đối với Hiệu trưởng:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển, lộ trình xây dựng đạt trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục mức 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Hàng năm căn cứ vào phương hướng, chiến lược để xây dựng kế hoạch năm. Có kế hoạch cụ thể cả năm, từng học kỳ, hàng tháng để toàn đơn vị thực hiện, giao chỉ tiêu cụ thể cho tập thể, cá nhân.

- Tích cực tham mưu, thực hiện rà soát cơ sở vật chất lên kế hoạch dự trù, xây dựng, cải tạo, mua sắm trang thiết, đồ dùng đồ chơi tốt cho dạy và học. Hỗ trợ tích cực tài chính cho mọi phong trào thi đua của các bộ phận ở các cấp.

- Mở rộng quan hệ ngoại giao để thu hút Hội đồng giáo dục, Hội khuyến học, Hội CMHS, các lực lượng giáo dục tham gia hỗ trợ sự nghiệp giáo dục của đơn vị.

- Có kế hoạch xây dựng đội ngũ mạnh về 3 mặt: đoàn kết, chất lượng và kỷ cương - nề nếp.

- Cải tiến chế độ làm việc, hội họp cho phù hợp.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Hội đồng trường, Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

3.2. Đối với Phó hiệu trưởng:

- Là người giúp việc cho hiệu trưởng, thực hiện và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về những việc được phân công.

- Chỉ đạo, tổ chức, theo dõi, kiểm tra và đánh giá toàn bộ hoạt động của các bộ phận, cá nhân mình quản lý trong quá trình thực hiện kế hoạch.

- Tham mưu cho hiệu trưởng những giải pháp để thực hiện kế hoạch. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

3.3. Đối với Hội đồng trường:

Các thành viên trong Hội đồng trường tham gia xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường, đề ra được các giải pháp khả thi, sát việc thực hiện việc thực hiện phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp với tình hình và xu thế phát triển giáo dục của địa phương, chủ trương của nhà nước và tiến bộ của xã hội.

3.4. Đối với tổ chuyên môn và tổ văn phòng:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, căn cứ vào kế hoạch của nhà trường nhằm thực hiện chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường; đồng thời chỉ đạo trực tiếp tổ viên thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp với Chuyên môn trường trong việc triển khai các giải pháp đổi mới, cụ thể hóa việc ứng dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, kế hoạch nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục của giáo viên theo kế hoạch của nhà trường.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Phối hợp với các đoàn thể trong trường tham mưu cho BGH tổ chức triển khai nhiệm vụ hàng năm đạt kết quả năm sau cao hơn năm trước.

- Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên trong tổ.

3.5. Đối với cán bộ giáo viên nhân viên:

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch chung đã được thống nhất. Căn cứ vào kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

- Không thờ ơ với công việc chung hoặc gây khó khăn trở ngại cho đồng nghiệp khi thực hiện nhiệm vụ chung.

- Phải khiêm tốn học tập và có ý thức cao trong việc tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Lắng nghe ý kiến đồng nghiệp, tìm hiểu nguyện vọng học sinh, đối tượng học sinh để cải tiến phương pháp dạy học phù hợp, có chất lượng.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.6. Đối với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.

3.7. Ban đại diện cha mẹ trẻ em:

- Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

- Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

VI. Ý KIẾN ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND huyện:

Lãnh đạo UBND huyện tạo điều kiện tiếp tục cải tạo hệ thống cơ sở vật chất cho cơ sở 1 của nhà trường; bổ sung các trang thiết bị, đồ dùng dạy học đầy đủ theo sự phát triển của nhà trường.

2. Đối với Phòng GD&ĐT:

Đề xuất với Phòng giáo dục và đào tạo tham mưu giúp đỡ nhà trường: bổ sung nhân sự theo lộ trình; bồi dưỡng chuyên môn cho CBGV cốt cán theo hướng tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến.

3. Đối với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương.

Lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương tích cực tham mưu, đề nghị Huyện ủy, UBND huyện phê chuẩn kế hoạch phát triển cơ sở vật chất của nhà trường để đủ điều kiện công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Trên đây là phương hướng, chiến lược xây dựng phát triển Trường Mầm non Ya Tờ Một giai đoạn 2022-2027 và tầm nhìn đến năm 2030. Phương hướng, chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm tới, định hướng đến 10 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Phương hướng, chiến lược xây dựng phát triển Trường Mầm non Ya Tờ Một giai đoạn 2025-2027 và tầm nhìn đến năm 2030 thể hiện sự quyết tâm thực hiện hoàn thành thắng lợi mục tiêu phương hướng, chiến lược xây dựng phát triển nhà trường của toàn thể CBGVNV và CMHS. Luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT;
- UBND xã;
- Các đoàn thể trong trường;
- Lưu: VT, HT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Hằng

PHÊ DUYỆT CỦA UBND XÃ